



**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHIỆP - CTCP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 55/NQ-HĐQT

Bình Dương, ngày 30 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua điều chỉnh bổ sung phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng
để tăng vốn điều lệ**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP – CTCP
(BECAMEX IDC.)**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn Luật Doanh nghiệp;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội ban hành ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP (sau đây viết tắt là “**Tổng Công ty**” hoặc “**Becamex**”);
- Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2024 của Tổng Công ty số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2024;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) của Tổng Công ty số 40/NQ-HĐQT ngày 13/11/2024 về việc thông qua triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ (“**Nghị quyết HDQT số 40/NQ-HĐQT ngày 13/11/2024**”);
- Tờ trình ngày 27/12/2024 của Tổng giám đốc Tổng công ty Becamex IDC về việc trình thông qua điều chỉnh bổ sung phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị số 55/BB-HĐQT, ngày 30 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua bổ sung mục 25 Điều 1 triển khai thực hiện phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ đã được thông qua tại Nghị quyết HDQT số 40/NQ-HĐQT ngày 13/11/2024 với nội dung cụ thể như sau:



25.	Phương thức xử lý cổ phiếu khi đợt chào bán không thành công	Trong trường hợp đợt chào bán không đạt tỷ lệ thành công tối thiểu như được nêu tại Mục 23, đợt chào bán sẽ bị hủy bỏ.
-----	--	--

Điều 2. Thông qua điều chỉnh và thay thế Điều 2 phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ đã được thông qua tại Nghị quyết HĐQT số 40/NQ-HĐQT ngày 13/11/2024 với nội dung cụ thể như sau:

“Điều 2. Thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, như sau:

Với giá định số lượng cổ phiếu chào bán thành công là 300.000.000 cổ phiếu với giá bán tối thiểu là 50.000 đồng/ cổ phiếu thì số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu dự kiến tối thiểu là 15.000.000.000.000 đồng (*Mười lăm nghìn tỷ đồng*). Theo đó, việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho các mục đích được trình bày dưới đây, với nguyên tắc ưu tiên theo thứ tự từ trên xuống dưới.

Chi tiết và thứ tự sử dụng vốn góp như sau:

STT	Mục đích	Số tiền sử dụng vốn dự kiến	Tiến độ sử dụng vốn dự kiến	Tỷ lệ sử dụng vốn trên tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (%)	Số tiền tối thiểu cần thu được từ phương án chào bán để thực hiện dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
A	Đầu tư dự án	6.300 tỷ đồng		42,0%	4.410 tỷ đồng
1	Dự án Đầu tư Xây dựng và Kinh doanh Cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Cây Trường (“ Khu công nghiệp Cây Trường ”)	2.800 tỷ đồng	Dự kiến từ Quý I/2025- năm 2026, theo các mốc thời gian thực tế của tiến độ dự án	-	-
1.1	<i>Thanh toán chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng</i>	<i>1.400 tỷ đồng</i>	<i>Dự kiến từ Quý I/2025, theo các mốc thời gian thực tế của tiến độ dự án</i>	-	-
1.2	<i>Thanh toán chi phí xây dựng hạ tầng và các chi phí khác</i>	<i>1.400 tỷ đồng</i>	<i>Dự kiến trong năm 2025 và năm 2026, theo các mốc thời gian thực tế của tiến độ dự án</i>	-	-
2	Dự án Đầu tư Xây dựng và Kinh doanh Cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Bầu Bàng mở rộng (“ Khu	3.500 tỷ đồng	Dự kiến từ Quý I/2025- năm 2026, theo các mốc thời	-	-



STT	Mục đích	Số tiền sử dụng vốn dự kiến	Tiến độ sử dụng vốn dự kiến	Tỷ lệ sử dụng vốn trên tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (%)	Số tiền tối thiểu cần thu được từ phương án chào bán để thực hiện dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	công nghiệp Bàu Bàng mở rộng")		gian thực tế của tiến độ dự án		
2.1	<i>Thanh toán chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng</i>	2.700 tỷ đồng	<i>Dự kiến từ Quý 1/2025, theo các mốc thời gian thực tế của tiến độ dự án</i>	-	-
2.2	<i>Thanh toán chi phí xây dựng hạ tầng và các chi phí khác</i>	800 tỷ đồng	<i>Dự kiến trong năm 2025 và năm 2026, theo các mốc thời gian thực tế của tiến độ dự án</i>	-	-
B	Góp tăng vốn các công ty hiện hữu	3.634 tỷ đồng		24,2%	Không áp dụng
1	Góp vốn vào Công ty Liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore (“VSIP”) để: (1) Đầu tư dự án: Dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore III (“Khu Công nghiệp Việt Nam – Singapore III”) (2) Góp tăng vốn các công ty hiện hữu: - Công ty Cổ phần Giải pháp Năng Lượng Thông minh Việt Nam – Singapore - Công ty Cổ phần Đầu Tư và Phát Triển Điện Becamex – VSIP - Công ty Cổ phần Becamex Bình Định - Công ty TNHH VSIP Nghệ An - Công ty TNHH VSIP	2.118 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025	-	Không áp dụng



STT	Mục đích	Số tiền sử dụng vốn dự kiến	Tiến độ sử dụng vốn dự kiến	Tỷ lệ sử dụng vốn trên tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (%)	Số tiền tối thiểu cần thu được từ phương án chào bán để thực hiện dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	<p>Quảng Ngãi</p> <p>(3) Bổ sung nguồn vốn kinh doanh (chi phí nghiên cứu, khảo sát ban đầu tại các tỉnh)</p> <p><i>(thực hiện theo phương án tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng vốn được cấp có thẩm quyền của VSIP thông qua)</i></p>				
2	<p>Góp vốn vào Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước ("BCM Bình Phước") để bổ sung nguồn vốn đầu tư cho Dự án đầu tư Khu công nghiệp Becamex – Bình Phước</p> <p><i>(thực hiện theo phương án tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng vốn được cấp có thẩm quyền của BCM Bình Phước thông qua)</i></p>	900 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025	-	Không áp dụng
3	<p>Góp vốn vào Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Becamex – VSIP ("BVP") để phục vụ đầu tư và kinh doanh điện trong các Khu công nghiệp do BVP thực hiện kế hoạch đầu tư kinh doanh điện bao gồm: chi phí đầu tư trạm biến áp 110kV, hệ thống đường dây 22kV và nhà điều hành</p> <p><i>(thực hiện theo phương án tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng vốn được cấp có thẩm quyền của BVP thông qua)</i></p>	216 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025	-	Không áp dụng
4	<p>Góp vốn vào Công ty Cổ phần Giải pháp Năng lượng Thông minh Việt Nam – Singapore ("VSSSES") để tái cơ cấu các khoản nợ vay của VSSSES đối với</p>	200 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025	-	Không áp dụng



STT	Mục đích	Số tiền sử dụng vốn dự kiến	Tiến độ sử dụng vốn dự kiến	Tỷ lệ sử dụng vốn trên tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (%)	Số tiền tối thiểu cần thu được từ phương án chào bán để thực hiện dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	<p>các tổ chức tín dụng bao gồm việc chi trả các khoản nợ gốc và bất kỳ khoản lãi hoặc số tiền nào khác đến hạn phải trả đối với khoản vay đó tại ngân hàng DBS Singapore (tên nước ngoài cụ thể: "The Development Bank of Singapore – Limited"), và tại ngân hàng Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Bình Dương</p> <p><i>(thực hiện theo phương án tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng vốn được cấp có thẩm quyền của VSSSES thông qua)</i></p>				
5	<p>Góp vốn vào Công ty Cổ phần Becamex Bình Định ("BCM Bình Định") để bổ sung nguồn vốn đầu tư, xây dựng cho dự án Đầu tư xây dựng và Kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Becamex Bình Định</p> <p><i>(thực hiện theo phương án tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng vốn được cấp có thẩm quyền của BCM Bình Định thông qua)</i></p>	200 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025	-	Không áp dụng
C	Tái cấu trúc tài chính	5.066 tỷ đồng		33,8%	Không áp dụng
1	Trả gốc trái phiếu mã BCMH2025002 phát hành năm 2020 của Tổng Công ty	800 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025, theo điều khoản và điều kiện của trái phiếu	-	Không áp dụng
2	Trả gốc các khoản nợ vay tại các Ngân hàng	4.266 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025, theo thời gian quy định của hợp đồng vay	-	Không áp dụng
	<i>Trong đó:</i>				



STT	Mục đích	Số tiền sử dụng vốn dự kiến	Tiến độ sử dụng vốn dự kiến	Tỷ lệ sử dụng vốn trên tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (%)	Số tiền tối thiểu cần thu được từ phương án chào bán để thực hiện dự án
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
2.1	Trả gốc vay tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	2.917 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025, theo thời gian quy định của hợp đồng vay	-	Không áp dụng
2.2	Trả gốc vay tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam	1.349 tỷ đồng	Dự kiến trong năm 2025, theo thời gian quy định của hợp đồng vay	-	Không áp dụng
Tổng cộng (A+B+C)		15.000 tỷ đồng		100%	

Trong trường hợp tổng số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán lớn hơn 15.000.000.000.000 đồng (Mười lăm nghìn tỷ đồng), Hội Đồng Quản Trị sẽ phân bổ số tiền tăng thêm để bổ sung vốn lưu động cho Tổng Công ty và sẽ báo cáo chi tiết cho cổ đông tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Trong trường hợp lộ trình huy động vốn từ đợt chào bán có sự thay đổi dẫn tới tiến độ huy động số tiền thu được từ đợt chào bán chậm hơn tiến độ thanh toán theo mục đích sử dụng vốn được Đại hội đồng cổ đông/ Hội đồng quản trị thông qua, Hội đồng quản trị Tổng Công ty được quyền phân bổ nguồn vốn khác của Tổng Công ty để thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo mục đích sử dụng vốn, sau đó sẽ sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán để thanh toán lại cho các nghĩa vụ thanh toán đến hạn phát sinh từ việc sử dụng nguồn vốn tự có nêu trên, đảm bảo đúng mục đích sử dụng vốn huy động từ đợt chào bán ban đầu”.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác của Nghị quyết HĐQT số 40/NQ-HĐQT ngày 13/11/2024 vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 4. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, Trung tâm, đơn vị, cá nhân có liên quan của Tổng Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu TK. HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TỔNG CÔNG TY
ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHIỆP
CTCP

NGUYỄN VĂN HÙNG

